

Số: 09/2025/QĐST-DS

Tây Ninh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-DS ngày 11/7/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (Nay là: Ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh).

Bị đơn: Bà Lương Thị M, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp D, xã T huyện B, tỉnh Long An (Nay là: Ấp D T, xã T, tỉnh Tây Ninh).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Lương Thị M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 100.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm triệu đồng).

Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- Vào ngày 30/12/2025 bà Lương Thị M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng).

- Vào ngày 30/5/2026 bà Lương Thị M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 50.000.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng).

Trong trường hợp bà Lương Thị M vi phạm nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ kỳ thanh toán nào thì ông Nguyễn Văn T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền bà Lương Thị M chưa thanh toán.

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho

đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lương Thị M phải chịu 2.500.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí sung công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T 2.565.000 đồng (bằng chữ: Hai triệu, năm trăm, sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000251 ngày 09/7/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS.

Cao Thiên Trang